

Bản án số: 658/2025/HS-PT

Ngày: 29/10/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trương Công Huân

2/ Ông Hoàng Bích Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 499/2025/TLPT-HS ngày 01/10/2025 đối với bị cáo Phạm Minh A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 24/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Minh A, giới tính: Nam; sinh ngày: 25/8/1990; sinh tại: tỉnh T (nay là tỉnh V); nơi thường trú: Ấp N, xã P, huyện C, tỉnh T (nay là ấp N, xã H, tỉnh V); Chỗ ở: số 361/61/17B Ấp 42, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số 361/61/17B Ấp 42, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Phạm Trung M (chết) và bà Mai Thị N; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Ngọc D, Công ty Luật TNHH MTV Trần P bào chữa cho bị cáo Phạm Minh A (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/10/2024, Nguyễn Văn V rủ Phạm Minh A, Đầu Thị Thu Th (bạn của A), Nguyễn Vũ L và Phan Văn H đi nhậu tại quán Ốc K tại địa chỉ số 216 đường Bùi Văn N, Khu phố 46, phường HT, Quận E thì cả nhóm đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, trong quán chỉ còn 02 bàn là bàn của nhóm V và bàn của Lê Minh T, Trần Văn X. Trong lúc ngồi nhậu T quay lại nhìn bàn của A nên A hỏi “Nhìn gì vậy sếp”. T trả lời “Tao nhìn vậy thì mày làm gì tao” thì A nói “Nhìn thì đánh”. Sau đó, A đứng dậy cầm ly thủy tinh bên trong có bia qua chỗ T. Thấy vậy, T cũng cầm ly thủy tinh bên trong không có bia đứng dậy, A mời T uống bia thì T từ chối nên A đổ hết bia trong ly xuống đất. T dùng tay phải túm cổ áo của A, A dùng tay trái hất tay của T ra nhưng không được nên cầm ly thủy tinh đánh nhiều cái vào người của T. T cũng dùng tay trái cầm ly thủy tinh đánh 01 cái vào vùng đầu bên trái và 01 cái vào vùng đầu bên phải của A. Trong lúc đánh nhau thì ly thủy tinh của T và A va chạm vào nhau làm ly của T bị bể hoàn toàn, còn ly của A bị bể còn phần quai. A tiếp tục dùng phần còn lại của ly thủy tinh đánh trúng 01 cái vào cung mày trái và 01 cái trúng cung mày phải của T, sau đó giơ lên cao đánh từ trên xuống thì T đưa tay phải lên đỡ nên bị thương tích ở mu bàn tay. A tiếp tục đánh 01 cái từ phải sang trái trúng vào vùng cổ bên trái của T. Trong lúc T giằng co đánh nhau với T thì H chạy đến dùng tay đánh 03 cái trúng vào vùng mặt của T. Tiếp đó, L và V cũng xông vào dùng tay đánh 02 cái vào vùng mặt của T. T giằng co với A một lúc thì thoát ra được, T tiếp tục đuổi theo A thì được mọi người can ngăn.

Đến 23 giờ cùng ngày, bà Nguyễn Thị Kim Y (chủ quán Ốc K) đến Công an phường HT, Quận E trình báo sự việc.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Minh A, Phan Văn H, Nguyễn Văn V, Nguyễn Vũ L đã khai nhận hành vi gây thương tích cho Lê Minh T như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 6343/KLTTCT-C09B ngày 29/10/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích đối với Phạm Minh A là 01%, thương tích không gây nguy hiểm đến tính mạng. Ngày 31/10/2025, Phạm Minh A có đơn rút không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của Lê Minh T.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 6433/KLTTCT-C09B ngày 24/10/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích đối với Lê Minh T:

Vết thương bờ trên cung mày phải, kích thước nhỏ 03%.

Vết thương đầu ngoài cung mày trái, kích thước nhỏ 03%.

Vết thương mặt sau trong tai trái, kích thước nhỏ 01%.

Vết thương vùng cổ cạnh góc hàm trái, kích thước nhỏ 02%.

Vết thương vùng cổ trái, kích thước trung bình 04%.

Vết thương mặt mu gốc ngón III tay phải, kích thước nhỏ 01%.

Tổn thương tĩnh mạch cảnh ngoài bên trái 11%.

Các thương tích trên cơ thể Lê Minh T có đặc điểm phù hợp do vật sắc tác động gây ra. Thương tích vùng cổ trái của Lê Minh T là thương tích nguy hiểm đến tính mạng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Minh T tại thời điểm giám định là 23%.

Tại Công văn số 102/UBND ngày 06/02/2025 của Ủy ban nhân dân phường HT, Quận E xác định: Qua xác minh, làm việc với các hộ dân xung quanh nhận thấy vụ việc xảy ra vào thời điểm đêm khuya, vắng người qua lại, không ghi nhận gây bức xúc trong dư luận từ thời điểm xảy ra cho đến nay, không làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông và những hộ dân xung quanh.

* Vật chứng vụ án: 01 phân ly bia thủy tinh đã vỡ.

Đồ vật tạm giữ: 01 áo thun màu xám có logo T&T, 01 quần Jean màu xanh (tạm giữ của Phạm Minh A).

* Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lê Minh T số tiền 80.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm.

Bà Nguyễn Thị Kim Y không yêu cầu các bị cáo bồi thường đối với tài sản bị thiệt hại gồm 03 ly thủy tinh, 04 ghế nhựa, 02 bàn nhựa và 01 bàn inox.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 24/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực S, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh A 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Phan Văn H, Nguyễn Vũ L, Nguyễn Văn V xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/7/2025, bị cáo Phạm Minh A kháng cáo xin xem xét hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Phạm Minh A phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tình tiết mới để xem xét. Do đó, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Minh A; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Minh A trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại, cha bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến, dì của cha, anh họ của cha bị cáo có công cách mạng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, bị cáo và vợ đã ly hôn, bị cáo là người cấp dưỡng cho con, mẹ bị cáo tuổi cao, bị bệnh tim, toàn bộ chi phí do bị cáo chi trả. Hành vi của bị cáo là bộc phát nhất thời, say rượu, lỗi một phần do người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng s, b, x khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo để chăm sóc mẹ và nuôi con.

Viện kiểm sát tranh luận: Theo quy định của pháp luật bị cáo không đủ điều kiện áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Việc bị cáo say rượu không được loại trừ trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo rất nguy hiểm nên cần cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

Bị cáo thống nhất với bào chữa của Luật sư, không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Minh A trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/10/2024, tại quán Ốc K tại địa chỉ số 216 đường Bùi Văn N, Khu phố 46, phường HT, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 216 đường Bùi Văn N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), do mâu thuẫn trong lúc ngồi nhậu, Phạm Minh A và Lê Minh T đánh nhau bằng ly thủy tinh uống bia. Trong lúc đánh nhau thì ly thủy tinh của T và A va chạm vào nhau làm ly của T bị bể hoàn toàn, còn ly của A bị bể còn phần quai. Trong lúc giằng co, A dùng phần còn lại của ly thủy tinh trong tay đánh trúng người anh T gây ra các vết thương: ở cung mày trái, cung mày phải, thương tích ở mu bàn tay và thương tích ở vùng cổ bên trái của Thành.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 6343/KLTTCT-C09B ngày 29/10/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích đối với Phạm Minh A là 01%, thương tích không gây nguy hiểm đến tính mạng. Ngày 31/10/2025, Phạm Minh A có đơn rút không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của Lê Minh T.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 6433/KLTTCT-C09B ngày 24/10/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích đối với Lê Minh T:

Vết thương bờ trên cung mày phải, kích thước nhỏ 03%.

Vết thương đầu ngoài cung mày trái, kích thước nhỏ 03%.

Vết thương mặt sau trong tai trái, kích thước nhỏ 01%.

Vết thương vùng cổ cạnh góc hàm trái, kích thước nhỏ 02%.

Vết thương vùng cổ trái, kích thước trung bình 04%.

Vết thương mặt mu gốc ngón III tay phải, kích thước nhỏ 01%.

Tổn thương tĩnh mạch cảnh ngoài bên trái 11%.

Các thương tích trên cơ thể Lê Minh T có đặc điểm phù hợp do vật sắc tác động gây ra. Thương tích vùng cổ trái của Lê Minh T là thương tích nguy hiểm đến tính mạng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Minh T tại thời điểm giám định là 23%.

Trong lúc đánh nhau với bị hại bị cáo A đã dùng ly thủy tinh bị vỡ gây ra 4 vết thương cho bị hại T trong đó có 1 vết thương ở vùng cổ trái là vết thương nguy hiểm đến tính mạng. Tuy nhiên, xét thấy quá trình bị cáo và bị hại đánh nhau diễn ra liên tục, hai bên gằng co qua lại dẫn đến hung khí trên tay bị cáo gây ra các vết thương trên, hành vi của bị cáo A không có tính quyết liệt, bị cáo không có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại, hậu quả chết người chưa xảy ra. Do đó, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Phạm Minh A đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Minh A kháng cáo xin hưởng án treo và cung cấp thêm tình tiết gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi mẹ già lớn tuổi bị nhiều bệnh và bị cáo là người cấp dưỡng cho con nhỏ. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại và được bị hại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự, bị cáo A có cha Phạm Trung M được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử bị cáo mức án 03 năm tù.

Trong vụ án này, xét thấy chỉ vì lời qua tiếng lại khi đang ngồi nhậu, bị cáo Phạm Minh A là người đã cầm ly bia bước qua bàn của T trước dẫn đến hai bên xảy ra xô sát, cùng với mức độ tổn thương cơ thể của bị hại dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nhưng xét thấy mức hình phạt 03 năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, cũng như quan điểm bào chữa của Luật sư. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Minh A; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 24/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 7; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Phạm Minh A** 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND KV.S – TP.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND KV S – TP.HCM; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- P. THADS KV. S – TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Công an TP. Hồ Chí Minh; (1)
- THAHS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Lâm